TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-DS	*Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2025/TLST-DS, ngày 13 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ma Thị N, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn D, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Bà La Thị N1, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Bà La Thị N1 có nghĩa vụ trả cho bà Ma Thị N số tiền 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Về phương thức trả tiền: Mỗi tháng bà La Thị N1 có trách nhiệm trả cho bà Ma Thị N số tiền tối thiểu từ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) trở lên cho đến khi trả hết số tiền 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Về thời hạn trả tiền: Bắt đầu từ tháng 11/2025 cho đến khi hết số tiền 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Từ tháng 12/2025 trở đi thì trả vào ngày 05 hằng tháng.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật

Dân sự.

2.2. Về án phí:

Bà Ma Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002249 ngày 13/11/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên. Bà Ma Thị N được hoàn trả lại số tiền 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà La Thị N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 9 – Thái Nguyên;
- TAND tỉnh (kèm BBHGT);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Út Hiền